

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2025/QĐ-UBND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025



QUYẾT ĐỊNH
Quy định về phân cấp quản lý trật tự xây dựng
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Điện lực năm 2024, Luật Đường sắt năm 2025);

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số /TTr-SXD ngày tháng năm 2025, đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày tháng năm 2025 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn /BC-STP ngày tháng năm 2025;

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định quy định phân cấp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định nội dung phân cấp thẩm quyền trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Nội dung phân cấp:

Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp quản lý trật tự xây dựng cho Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; Ban quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố; Ban Quản lý các khu công nghiệp; Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, cụ thể:

1. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý đối với:

a) Công trình xây dựng do Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng hoặc thẩm định, phê duyệt.

b) Công trình xây dựng do các Bộ và cơ quan ngang Bộ phê duyệt; do các Sở chuyên ngành cấp hoặc phê duyệt.

2. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố; Ban Quản lý các khu công

nghiệp; Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra đối với tất cả công trình xây dựng trong phạm vi ranh giới đất khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao được giao quản lý; trường hợp phát hiện công trình vi phạm trật tự xây dựng thì kịp thời ngăn chặn và có văn bản thông tin đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu để xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định trong trường hợp vượt thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý đối với:

a) Công trình xây dựng không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

b) Công trình xây dựng do Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu cấp giấy phép xây dựng hoặc thẩm định, phê duyệt theo quy định và theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

c) Công trình, bộ phận công trình xây dựng phát sinh sau khi công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc đã được cập nhật giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

d) Công trình xây dựng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Điều 4. Điều khoản thi hành:

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2025.

2. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 41/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về ban hành quy định phân cấp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định về quản lý trật tự xây dựng; phân cấp thẩm quyền quản lý trật tự xây dựng và tiếp nhận thông báo khởi công kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy chế phối hợp quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (được sửa đổi, bổ sung năm 2024).

Điều 5. Tổ chức thực hiện:

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Xây dựng; Trưởng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố; Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp; Trưởng Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Thành ủy;
- TTUB: CT, các PCT;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy và các Ban Thành ủy;
- Các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố;
- VPUB: CVP, các PVP;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Lưu: VT,(.....).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Xuân Cường